TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST
Ngày 09/07/2024
V/v: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Vinh
2. Ông Nguyễn Văn Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Quý Đôn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hiên - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang.

Ngày 09/07/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 83/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/03/2024 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/05/2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thành An, sinh năm 1987; Địa chỉ: KĐT phía Tây Vôi, TT. Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Đinh Thị Hoàng Yến, sinh năm 1988; Địa chỉ: KĐT phía Tây Vôi, TT. Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện cùng những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Nguyễn Thành An trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 23/03/2023, anh kết hôn với chị Đinh Thị Hoàng Yến trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đôi khi có phát sinh một vài mâu thuẫn nhưng đó chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, vợ chồng đều tự giải quyết được. Tuy nhiên, vài năm trở lại đây, giữa anh và chị Yến thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, với mức độ trầm trọng hơn trước. Nguyên nhân mẫu thuẫn từ việc hai bên không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, quan điểm làm ăn, phát triển kinh tế gia đình; đến năm 2021, vợ chồng đã làm thủ tục ly hôn và

được Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang giải quyết cho ly hôn. Sau đó một thời gian, anh nghĩ rằng vợ chồng có thể thấu hiểu, nhường nhịn nhau nên năm 2023 anh và chị Yến đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang và về ở với nhau tại Khu đô thị phía Tây Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tuy nhiên, sau một thời gian ngắn thì anh và chị Yến liên tục phát sinh mâu thuẫn và bất đồng trầm trọng hơn. Đến khoảng tháng 4/2024 thì chị Yến đưa một con chung về nhà bố mẹ đẻ ở còn chị thì đi làm ăn kinh tế nhưng vẫn đi về nhà bố mẹ đẻ và nhà anh thăm nom chăm sóc các con.

Xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục, mục đích cuộc sống hôn nhân gia đình không đạt được nên anh đề nghị được ly hôn chị Yến.

Về con chung: Anh và chị Yến có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Hoàng Linh, sinh ngày 01/09/2015 và cháu Nguyễn Hoàng My, sinh ngày 26/07/2018. Hai cháu phát triển bình thường, do anh An và chị Yến đã sống ly thân nên hiện tại cháu Nguyễn Hoàng Linh đang sống cùng anh An tại Khu đô thị phía tây vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, cháu Nguyễn Hoàng My hiện chị Yến đưa con về sống với ông bà ngoại tại số nhà 45 phố Bùi Chu, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Nay tòa án giải quyết ly hôn để đảm bảo các con phát triển bình thường ổn định tâm lý anh đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Linh cho anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục vào giao con chung Nguyễn Hoàng My cho chị Yến trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục.

Ngoài ra, anh cũng cho biết hiện nay anh đang làm kinh doanh tự do, thời gian anh có thể chủ động và thu nhập hàng tháng khoảng 30 triệu đồng, do đó anh hoàn toàn có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng Linh.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Thành An vắng mặt có đơn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên và xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn chị Đinh Thị Hoàng Yến đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ. Nhưng chị Yến không có văn bản trình bày ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng chị Yến đều vắng mặt mà không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Theo biên bản lấy lời khai của bà Dương Thị Bích Hồng, sinh năm 1966, địa chỉ tại số 45 Bùi Chu, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định (là mẹ đẻ của chị Đinh Thị Hoàng Yến) thể hiện: Năm 2014, anh An kết hôn với chị Yến tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Đến năm 2021, anh An và chị Yến thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nên cả hai đã ly hôn. Đến

năm 2023, anh An và chị Yến đã đăng ký kết hôn lại và về ở với nhau. Tuy nhiên, đến nay anh An và chị Yến liên tục phát sinh mâu thuẫn và bất đồng trầm trọng hơn. Đến nay bà Hồng xác định mâu thuẫn giữa anh An và chị Yến là rất nghiêm trọng, không thể đoàn tụ được nên gia đình bà Hồng đồng ý với việc ly hôn của anh An và chị Yến. Về con chung: Anh An và chị Yến có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Hoàng Linh sinh ngày 01/09/2015 và cháu Nguyễn Hoàng My sinh ngày 26/07/2018. Hiện cháu Linh đang ở cùng với anh An và cháu My đang ở tại nhà bà Hồng, chị Yến vẫn đi lại các nơi để thăm nom chăm sóc các con nên gia đình bà đồng ý để cháu My sống cùng gia đình bà.

Tại phiên tòa bị đơn chị Yến vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, anh An chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, tại phiên tòa anh An có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là chị Yến chưa thực hiện nghiêm túc quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho anh Nguyễn Thành An được ly hôn chị Đinh Thị Hoàng Yến.

- *Về con chung*: Giao anh Nguyễn Thành An trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Hoàng Linh, sinh ngày 01/09/2015; Giao chị Đinh Thị Hoàng Yến trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Hoàng My, sinh ngày 26/07/2018. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh An, chị Yến được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này của mình.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về tiền án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của anh Nguyễn Thành An cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Lạng Giang. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn là anh An có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là chị Yến đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 238 của BLTTDS, Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành An và chị Đinh Thị Hoàng Yến có đăng ký kết hôn vào ngày 23/03/2023 tại UBND xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh An, chị Yến là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Lời khai của anh An phù hợp với biên bản lấy lời khai của bà Dương Thị Bích Hồng, xác định vợ chồng anh An, chị Yến có xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh An và chị Yến bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau.

Nay anh An xin ly hôn, tuy chị Yến không có văn bản trình bày ý kiến nhưng Hội đồng xét xử xét thấy rằng, trong thời gian sống chung vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ với nhau, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng ly hôn năm 2021, mặc dù sau đó đã đăng ký kết hôn để về ở với nhau nhưng lại tiếp tục mâu thuẫn, đến tháng 4 năm 2024 thì vợ chồng bắt đầu sống ly thân, cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 Luật Hôn nhân Gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh An đối với chị Yến.

[4] Về con chung: Anh An và chị Yến có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Hoàng Linh, sinh ngày 01/09/2015 và cháu Nguyễn Hoàng My, sinh ngày 26/07/2018. Hai cháu phát triển bình thường, do anh An và chị Yến đã sống ly thân nên hiện tại cháu Nguyễn Hoàng Linh đang sống cùng anh An tại Khu đô thị phía tây vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, còn cháu Nguyễn Hoàng My hiện đang sống cùng ông bà ngoại tại số nhà 45 phố Bùi Chu, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Chị Yến vẫn đi đi về về các nơi thăm nom chăm sóc con chung. Ly hôn, anh An đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Linh cho anh An là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục và giao cháu My cho chị Yến là người trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giao dục. HĐXX thấy rằng: Hiện cháu Linh đang ở cùng anh An và đang theo học tại Trường tiểu học thị trấn Vôi, còn cháu My hiện đang ở nhà ông bà ngoại tại số nhà 45 phố Bùi Chu, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, cả anh An và chị Yến đều có nghề nghiệp và hiện vẫn đang chăm sóc các cháu nên cần chấp nhận yêu cầu của anh An về việc giao cháu Linh cho anh An trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu My cho chị Yến trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh An không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Anh An, chị Yến có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh An, chị Yến thực hiện quyền này.

Anh An, chị Yến có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh An phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thành An được ly hôn chị Đinh Thị Hoàng Yến.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Thành An trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng Linh, sinh ngày 01/09/2015; Giao cho chị Đinh Thị Hoàng Yến trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng My, sinh ngày 26/07/2018. Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh An, chị Yến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh An, chị Yến thực hiện quyền này.

Anh An, chị Yến có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: anh Nguyễn Thành An phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh An đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007405 ngày 26/03/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh An đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương